

PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI - NHỮNG KINH NGHIỆM ĐỐI VỚI VIỆT NAM

HÀ QUANG TRƯỜNG (*)

Tóm tắt: Đan Mạch, Phần Lan, New Zealand là các quốc gia có Chỉ số phát triển chính phủ điện tử thuộc nhóm dẫn đầu trên thế giới liên tiếp nhiều năm qua. Bài viết giới thiệu về quá trình xây dựng và phát triển chính phủ điện tử của các quốc gia này, có thể xem đây là những kinh nghiệm đối với Việt Nam về việc xây dựng chính phủ điện tử, chính phủ số trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Chính phủ điện tử; kinh nghiệm; một số quốc gia; xây dựng và phát triển.

Abstract: Denmark, Finland, and New Zealand have been top-ranking countries in term of e-government development index for many years. This paper introduces the process of building and developing e-government in these countries, which can be considered as experiences for Vietnam in building e-government and digital government under current circumstances.

Keywords: E-government; experience; several countries; building and developing.

Ngày nhận bài: 05/10/2024 Ngày biên tập: 14/11/2024 Ngày duyệt đăng: 23/12/2024

1. Phát triển chính phủ điện tử của một số quốc gia trên thế giới

1.1. Tại Vương quốc Đan Mạch

Hiện nay, Đan Mạch là quốc gia dẫn đầu thế giới về Chính phủ điện tử (CPĐT). Theo Báo cáo khảo sát về CPĐT⁽¹⁾ năm 2024 do Liên hợp quốc công bố ngày 17/9/2024, quốc gia Bắc Âu này lần thứ 4 liên tiếp có Chỉ số Phát triển Chính phủ điện tử (EGDI) giữ vị trí số 1/193 quốc gia⁽²⁾. Chỉ số này tổng hợp trên ba chỉ số thành phần là: Chỉ số Dịch vụ trực tuyến (OSI); Chỉ số Hạ tầng viễn thông (TII); Chỉ số Nguồn nhân lực (HCI) - Đan Mạch đều đạt điểm cao ở tất cả các chỉ số nói trên, đảm bảo vị trí dẫn đầu. Báo cáo của Liên hợp quốc cũng ghi nhận và đánh giá cao về cách tiếp cận chiến lược, chủ động và toàn diện của Đan Mạch đối với quá trình chuyển đổi số của quốc gia. Thành công về phát triển CPĐT của Đan Mạch được đúc kết từ những yếu tố sau:

- Cam kết chính trị mạnh mẽ: Chính phủ Đan Mạch đặt mục tiêu cao về CPĐT và coi đây là chiến lược quan trọng để nâng cao hiệu quả hoạt động, cải thiện chất lượng cuộc sống người dân và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Cam kết này được thể hiện qua sự lãnh đạo mạnh mẽ của Chính phủ, sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước và sự đầu tư lớn về tài chính và nhân lực.

- Chiến lược rõ ràng và cụ thể: có chiến lược CPĐT quốc gia rõ ràng, xác định mục tiêu, tầm nhìn và lộ trình cụ thể cho việc triển khai. Chiến lược được cập nhật thường xuyên để phù hợp với sự phát triển của công nghệ và nhu cầu của người dân. Hiện nay, Đan Mạch thực hiện đồng thời nhiều chiến lược như: “Chiến lược số quốc gia”, được Chính phủ đưa ra vào tháng 5/2022 cho cả khu vực công và tư. Tầm nhìn trong chiến lược này là tăng cường an ninh mạng và thông tin; dịch vụ rõ ràng, mạch lạc cho người dân và doanh nghiệp; có thêm thời gian, nguồn lực cho phúc lợi xã hội thông qua việc tăng cường sử dụng công nghệ mới; tăng trưởng và tăng số lượng

(*) TS; Viện Khoa học tổ chức nhà nước, Bộ Nội vụ

doanh nghiệp kỹ thuật số vừa và nhỏ; đẩy nhanh quá trình chuyển đổi xanh thông qua các giải pháp số; một nền tảng số mạnh mẽ, có đạo đức và có trách nhiệm; Đan Mạch là trung tâm kỹ thuật số quốc tế và có một dân số sẵn sàng cho một tương lai số⁽³⁾. Ngoài ra, Đan Mạch triển khai các “Chiến lược tăng trưởng số 2025”; “Chiến lược số liên kết”; “Chiến lược quốc gia về an ninh mạng và thông tin” giai đoạn 2022-2024; “Chiến lược quốc gia về trí tuệ nhân tạo”.

- *Hạ tầng công nghệ tiên tiến*: đầu tư mạnh mẽ vào việc xây dựng hạ tầng công nghệ tiên tiến, đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin; sở hữu hạ tầng mạng lưới viễn thông và internet tốc độ cao, phủ sóng rộng khắp. Chính phủ đầu tư mạnh mẽ vào việc xây dựng hệ thống an ninh mạng, bảo mật thông tin cho các dịch vụ CPĐT.

- *Hợp tác chặt chẽ giữa các bên liên quan, phát triển dịch vụ đa dạng, phong phú*: Chính phủ Đan Mạch hợp tác chặt chẽ với các bên liên quan như khu vực tư nhân, học viện, tổ chức phi chính phủ và người dân trong quá trình xây dựng và triển khai CPĐT. Các kênh thông tin phản hồi được mở rộng để người dân và doanh nghiệp có thể đóng góp ý kiến, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ của CPĐT. Việc hợp tác giúp đảm bảo các giải pháp CPĐT đáp ứng nhu cầu thực tế của người dân và doanh nghiệp.

- *Văn hóa tin cậy và minh bạch*: đề cao sự minh bạch trong hoạt động và cung cấp thông tin đầy đủ cho người dân. Các cơ quan nhà nước chịu trách nhiệm giải trình trước người dân về hiệu quả hoạt động và việc sử dụng nguồn lực công. Người dân ở Đan Mạch có mức độ tin tưởng cao vào Chính phủ và hệ thống CPĐT.

- *Đánh giá và cải tiến liên tục*: thường xuyên đánh giá hiệu quả hoạt động của CPĐT và thực hiện các biện pháp cải tiến liên tục. Việc đánh giá được thực hiện dựa trên nhiều tiêu chí khác nhau như mức độ hài lòng của người dân, hiệu quả hoạt động của Chính phủ và chi phí vận hành.

Ngoài ra, Chính phủ Đan Mạch có những chuyển đổi trong mô hình, cơ cấu tổ chức các cơ quan và phương thức vận hành trong thực

tế để hỗ trợ, thúc đẩy phát triển CPĐT; cơ cấu lại các bộ để tập trung giải quyết cụ thể những lĩnh vực quan trọng và lập một số cơ quan độc lập trực thuộc, quản lý theo nhiệm vụ, tạo thuận lợi trong việc thống nhất cung cấp dịch vụ công trên môi trường điện tử. Quyền hạn được phân cấp từ chính quyền Trung ương xuống các cơ quan địa phương và các tổ chức phi chính phủ, tạo sự linh hoạt và khả năng phản ứng nhanh nhạy hơn với nhu cầu của người dân trong các dịch vụ của CPĐT.

1.2. Tại Phần Lan

Từ năm 1990, Phần Lan đã đi đầu trong việc khai thác công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) để đổi mới nền kinh tế và cải cách hành chính công. Năm 2020, Phần Lan xếp hạng 3 trên thế giới về Chỉ số EGDÍ (vị trí thứ 2 năm 2022; vị trí thứ 9 năm 2024). Mô hình tổ chức CPĐT ở Phần Lan dựa trên sự định hướng tập trung từ Chính phủ và phân chia trách nhiệm thực hiện. Chính quyền Trung ương giữ vai trò trong việc thúc đẩy CPĐT phát triển, chính quyền địa phương và các khu vực khác có vai trò là nhà cung cấp dịch vụ chính. Các cơ quan Trung ương độc lập thuộc thẩm quyền của Quốc hội cũng cung cấp các dịch vụ quan trọng. Bên cạnh đó, sự tiến bộ không ngừng của xã hội thông tin ở Phần Lan đã tạo thêm động lực cho sự phát triển của CPĐT. Nhờ thành công trong việc lập kế hoạch cho một xã hội thông tin phát triển, Chính phủ đã đạt được mức độ tin cậy cao của công chúng, giúp củng cố khả năng kết hợp CPĐT trong chiến lược phát triển số tổng thể của quốc gia.

Để đạt được những thành công đó, Phần Lan đã xác định và vượt qua được 4 trở ngại lớn, bao gồm:

- *Rào cản về tính pháp lý và quy định hành chính*: để các dịch vụ điện tử được chấp nhận rộng rãi, trước tiên các dịch vụ này phải được công nhận về mặt pháp lý và các quy trình điện tử tương đương với quy trình giấy phải được thiết lập. Phần Lan đã ban hành các quy định về giao dịch điện tử, cụ thể là Đạo luật về Dịch vụ điện tử trong hành chính năm 1999⁽⁴⁾. Đạo luật này đã thiết lập khung pháp lý cho việc sử dụng các dịch vụ trực tuyến, bao gồm các tiêu chí để công nhận tài liệu điện tử và mở đường cho các cơ quan của Chính phủ và

khu vực tư nhân phát triển các ứng dụng.

- *Rào cản về ngân sách*: xây dựng CPĐT có phạm vi rộng lớn hơn, vượt lên trên việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong Chính phủ. Việc đầu tư vào hệ thống thông tin của Chính phủ tạo cơ sở cho những thay đổi trong cơ cấu, quy trình thực hiện và cuối cùng là văn hóa của các tổ chức công. Việc thiết lập CPĐT đòi hỏi phải có chi phí đầu tư ban đầu lớn, không chỉ cho hệ thống CNTT mà còn cho nguồn lực nhân sự, hoạt động đào tạo và chi phí cho các dịch vụ thuê ngoài. Tổng chi tiêu CNTT của Chính phủ Phần Lan tăng nhanh, đặc biệt trong giai đoạn đầu (trung bình tăng hơn 13% một năm)⁽⁵⁾.

- *Rào cản về công nghệ, kỹ thuật*: Phần Lan đã vượt qua thách thức quan trọng nhất là đảm bảo quyền riêng tư và bảo mật thông tin; chủ động bổ sung các tiêu chuẩn về chất lượng, thiết kế, xây dựng cổng/website cung cấp dịch vụ và chất lượng dịch vụ. Đồng thời, đảm bảo việc tích hợp nội bộ bao gồm các tích hợp theo chiều ngang, tức là tích hợp các dịch vụ điện tử với hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các tổ chức chính phủ và tích hợp theo chiều dọc, tức là tích hợp các dịch vụ điện tử với hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các tổ chức địa phương, tổ chức quốc tế và khu vực khác.

- *Khoảng cách về số*: Phần Lan có mức độ kết nối internet và chất lượng dịch vụ viễn thông cao, tuy nhiên việc tiếp cận CNTT không đồng đều trên cả nước. Chính phủ Phần Lan đặt vấn đề cải thiện khả năng tiếp cận và sử dụng các dịch vụ điện tử là ưu tiên hàng đầu, bao gồm việc tăng số lượng thiết bị đầu cuối truy cập internet công cộng; xây dựng cơ sở hạ tầng thông tin và mạng lưới khu vực để kết nối các khu vực nông thôn và cải thiện các lựa chọn học tập và làm việc từ xa. Phần Lan hiện là quốc gia đi đầu trong số các nước thuộc Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) về phát triển ứng dụng điện thoại di động.

Bên cạnh đó, về phía Chính phủ và khu vực công là sự chủ động trong những thay đổi về mô hình và cơ cấu tổ chức để thúc đẩy CPĐT phát triển. Các cuộc cải cách khu vực công từ năm 1990 của Phần Lan đi theo các nguyên tắc của quản lý công mới (NPM),

đã cung cấp một khung khổ chung cho việc chuyển đổi chức năng của Chính phủ và xác định nhiệm vụ của CPĐT. Tổ chức bộ máy Chính phủ được đơn giản hóa, tinh gọn để giảm thiểu thủ tục hành chính và tăng cường hiệu quả hoạt động, loại bỏ các cơ quan không cần thiết và hợp nhất các cơ quan có chức năng chồng chéo. Từ cải cách sau năm 1990, Phần Lan đã giảm số lượng từ 18 bộ xuống còn 12 bộ như hiện nay⁽⁶⁾, đồng thời tăng cường vai trò của các cơ quan độc lập thuộc Chính phủ như các cơ quan về tài chính, chính sách kinh tế và các ủy ban...

1.3. Tại New Zealand

New Zealand là quốc gia có Chỉ số EGDI xếp thứ 4 thế giới theo khảo sát năm 2022 của Liên hợp quốc, vượt bốn bậc so với khảo sát năm 2020 và tiếp tục duy trì là trong nhóm quốc gia có chỉ số phát triển CPĐT cao nhất theo khảo sát năm 2024⁽⁷⁾. Một số thành tựu nổi bật bao gồm: hơn 90% các dịch vụ của Chính phủ hiện có sẵn trực tuyến; người dân New Zealand có thể thực hiện nhiều giao dịch với Chính phủ bằng cách sử dụng thẻ NZeCT (một thẻ thông minh được cấp cho tất cả công dân). Như vậy, kết quả đạt được trong phát triển CPĐT của New Zealand xuất phát từ các hành động cụ thể sau:

- *Có chiến lược rõ ràng và tầm nhìn dài hạn*: Chính phủ New Zealand đã sớm đưa ra chiến lược CPĐT với tầm nhìn dài hạn, xác định rõ ràng các mục tiêu và lộ trình phát triển. Chiến lược này được cập nhật thường xuyên để phù hợp với bối cảnh mới. Ví dụ, năm 2017, New Zealand đã công bố Chiến lược chính phủ số 2020, đặt ra mục tiêu xây dựng chính phủ kỹ thuật số có khả năng thích ứng, hiệu quả và lấy người dân làm trung tâm; “Chiến lược số” công bố năm 2022 đặt ra mục tiêu đảm bảo vị trí của New Zealand với tư cách là quốc gia số phát triển, đáng tin cậy và dẫn đầu thế giới. Trọng tâm của chiến lược xoay quanh các chủ đề được kết nối tạo thành cấu trúc của Chiến lược: niềm tin, hòa nhập và tăng trưởng⁽⁸⁾. Chính phủ New Zealand cam kết đánh giá và cải thiện liên tục các dịch vụ CPĐT của mình.

- *Cam kết từ lãnh đạo cấp cao và sự hợp tác giữa các bên liên quan*: lãnh đạo cấp cao của New Zealand cam kết mạnh mẽ vào việc

phát triển CPĐT; dành nguồn lực tài chính và nhân lực đáng kể cho việc hình thành các sáng kiến CPĐT, đồng thời trực tiếp tham gia vào việc thúc đẩy và triển khai các dự án CPĐT.

- *Sử dụng công nghệ tiên tiến và văn hóa đổi mới*: New Zealand đã sử dụng công nghệ tiên tiến để phát triển các dịch vụ CPĐT hiệu quả và an toàn. Chính phủ đã đầu tư vào cơ sở hạ tầng CNTT và áp dụng các giải pháp công nghệ mới như điện toán đám mây và dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo; ban hành các luật, quy định để bảo vệ dữ liệu cá nhân và thực hiện các biện pháp mạnh mẽ để bảo vệ an ninh mạng cho các hệ thống CPĐT. Đầu tư phát triển nguồn nhân lực, tạo ra các chương trình hỗ trợ các sáng kiến CPĐT, thu hút và giữ chân những nhân tài trong lĩnh vực CNTT; xây dựng được văn hóa đổi mới, khuyến khích các ý tưởng và giải pháp mới giúp CPĐT phát triển thích ứng với những thay đổi của công nghệ và nhu cầu từ người dân.

- *Tập trung cho mục tiêu “Hiệu quả và Trách nhiệm giải trình”*: điều này thúc đẩy mạnh mẽ đến việc tái cơ cấu các cơ quan của Chính phủ. Một số công việc đã được giao cho khu vực ngoài nhà nước, trong khi những hoạt động khác được tổ chức lại để cung cấp dịch vụ tốt hơn, đặc biệt để thuận lợi hơn khi đưa các dịch vụ hoạt động trong môi trường điện tử.

Từ năm 1972 đến nay, nội các của Chính phủ New Zealand giữ nguyên số lượng 20 bộ trưởng, nhưng số lượng bộ trưởng ngoài nội các không ngừng tăng lên. Tính đến ngày 24/4/2024, ngoài 20 bộ trưởng trong nội các, New Zealand có 08 bộ trưởng ngoài nội các và 02 bộ trưởng từ cơ quan nghị viện⁽⁹⁾. New Zealand là một trong những quốc gia tiên phong trong việc áp dụng mô hình chính phủ theo nhiệm vụ từ năm 1990. Trong tổ chức và hoạt động của Chính phủ New Zealand hiện nay, một vị trí bộ trưởng có thể phụ trách nhiều nhiệm vụ, là bộ trưởng phụ trách nhiều vấn đề, điều hành chính sách đối với nhiều cơ quan và dịch vụ độc lập của Chính phủ. Điều này tạo thuận lợi đáng kể trong việc đưa lên môi trường điện tử đối với các nhiệm vụ và dịch vụ độc lập, đồng thời giúp giảm các rào cản về hành chính, phối hợp tốt hơn trong các nhóm nhiệm vụ, dịch vụ thuộc thẩm

quyền quản lý của bộ trưởng, tạo thuận lợi trong kết nối của CPĐT.

2. Những kinh nghiệm đối với Việt Nam trong xây dựng, phát triển chính phủ điện tử, chính phủ số

Một là, Việt Nam cần tiếp tục tập trung xây dựng, cập nhật, bổ sung và thực hiện các chiến lược quốc gia về chuyển đổi số, CPĐT và chính phủ số với tầm nhìn, mục tiêu và các giải pháp rõ ràng hơn; chuyển đổi tư duy quản lý, từ việc Chính phủ cung cấp dịch vụ công để phục vụ công tác quản lý nhà nước sang việc Chính phủ cung cấp dịch vụ công mang tính nền tảng, để kiến tạo sự phát triển cho xã hội.

Hai là, hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến CPĐT bao gồm các vấn đề về bảo mật thông tin, quyền riêng tư, thanh toán điện tử, xác thực danh tính điện tử. Tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho việc phát triển, ứng dụng các giải pháp CPĐT và thực hiện quan hệ đối tác công - tư trong phát triển CPĐT, chính phủ số. Tiếp tục xây dựng hệ thống hạ tầng CNTT an toàn, tin cậy, có khả năng mở rộng, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của CPĐT. Phát triển, hoàn thiện các nền tảng chung như Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống xác thực điện tử, hệ thống thanh toán trực tuyến...

Ba là, tiếp tục tăng cường vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số và Bộ Thông tin và Truyền thông trong việc thống nhất chiến lược và triển khai CPĐT đồng bộ. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ, ngành, địa phương trong chia sẻ, kết nối dữ liệu, hạ tầng kỹ thuật, công nghệ và các nguồn lực khác. Tránh lãng phí nguồn lực do triển khai các dự án CPĐT không hiệu quả; thường xuyên đánh giá, giám sát và điều chỉnh chiến lược, lộ trình xây dựng CPĐT cho phù hợp với thực tế.

Bốn là, tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp; xây dựng các kênh thông tin đa dạng, trực quan để người dân và doanh nghiệp dễ tìm kiếm và sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Khuyến khích người dân đóng góp ý kiến hoàn thiện các chính sách, giải pháp phát triển CPĐT; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tham gia cung cấp các dịch vụ CPĐT; hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ phát triển các giải pháp số tiên tiến.

Năm là, phát triển xã hội thông tin, cải thiện kỹ năng số cho các tầng lớp nhân dân. Tập trung đào tạo, thu hút được nguồn nhân lực chuyên môn cao trong lĩnh vực CNTT; nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức về tầm quan trọng của CPĐT và vai trò của họ trong quá trình chuyển đổi số.

Sáu là, tiếp tục nghiên cứu để có những đổi mới phù hợp trong mô hình quản lý và cơ cấu tổ chức các cơ quan của Chính phủ và bộ máy hành chính giúp thúc đẩy, phát triển CPĐT, chính phủ số.

Từ thực tế về sự chủ động đổi mới trong mô hình quản lý, cơ cấu tổ chức và hoạt động của chính phủ ở các nước có chỉ số phát triển CPĐT, chính phủ số hàng đầu thế giới nêu trên, Việt Nam cần tiếp tục nghiên cứu, có những đổi mới phù hợp trong mô hình quản lý và tổ chức các cơ quan của Chính phủ để đáp ứng yêu cầu đổi mới quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, hiệu quả và yêu cầu phát triển của CPĐT, chính phủ số. Mô hình chính phủ theo ngành có cấu trúc theo hàng dọc, các bộ, ngành được giao quản lý trên những lĩnh vực chuyên môn cụ thể. Mỗi bộ, ngành sẽ chịu trách nhiệm quản lý, điều hành một hoặc một nhóm các ngành kinh tế - xã hội nhất định. Mô hình này có ưu điểm là dễ quản lý, chuyên môn hóa cao, nhưng có thể dẫn đến sự chồng chéo và thiếu hiệu quả trong việc giải quyết các vấn đề liên ngành, những vấn đề mới phát sinh do sự phát triển năng động của đời sống xã hội... ở góc độ nào đó có thể tạo ra rào cản đối với việc chuyển đổi số, liên kết thực hiện các nhiệm vụ của CPĐT.

Mô hình chính phủ theo nhiệm vụ có cấu trúc theo hàng ngang là một hướng đi mới trong cải cách hành chính ở khu vực công, với các cơ quan được thành lập để thực hiện các nhiệm vụ cụ thể, bất kể lĩnh vực nào. Ví dụ, cơ quan bảo vệ sức khỏe, cơ quan thuế, cơ quan bảo vệ môi trường.v.v. Mô hình này có ưu điểm làm tăng hiệu quả giải quyết vấn đề; tiết kiệm chi phí, đáp ứng nhanh chóng các nhu cầu của xã hội; rút gọn các thủ tục hành chính; tập trung nguồn lực vào việc giải quyết các vấn đề cấp bách. Điều này cũng đồng thời tạo thuận lợi trong

việc chuyển đổi số và triển khai dịch vụ theo các nhiệm vụ. Khi áp dụng cần có sự thay đổi lớn về tư duy, thực hiện chuyển đổi chức năng của Chính phủ theo hướng tập trung cho nhiệm vụ xây dựng và điều phối chính sách Trung ương và yêu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao.

Đối với hệ thống cơ quan của Chính phủ Việt Nam hiện nay, cần tiếp tục nghiên cứu tổ chức lại các bộ, cơ quan ngang bộ, tinh gọn bộ máy hành chính, tạo thuận lợi cho việc trao đổi thông tin và phối hợp hoạt động. Kiện toàn cấu trúc bộ máy đa ngành, đa lĩnh vực để phát huy sức mạnh tổng hợp, đồng thời cần tiếp tục có các nghiên cứu đánh giá về hiệu quả của mô hình bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực trong bối cảnh chuyển đổi số, phát triển CPĐT. Bên cạnh đó, sớm hoàn thiện các nghiên cứu và tổ chức triển khai mô hình các cơ quan thực hiện nhiệm vụ độc lập, các cơ quan thực thi thuộc Chính phủ nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu phát triển CPĐT, chính phủ số của Việt Nam trong thời gian tới./.

Ghi chú:

(1) Cuộc khảo sát đánh giá quá trình số hóa khu vực công ở tất cả 193 quốc gia thành viên Liên hợp quốc, thực hiện 02 năm một lần kể từ năm 2001.

(2) <https://publicadministration.un.org/egovkb/Data-Center>.

(3) <https://en.digist.dk/strategy/the-national-strategy-for-digitalisation>.

(4) <https://www.finlex.fi/en/laki/kaannokset/1999/en19991318.pdf>.

(5) OECD e-Government Studies: Finland 2003 (https://www.oecd-ilibrary.org/governance/oecd-e-government-studies-finland-2003_9789264102613-en) p. 61.

(6) <https://valtioneuvosto.fi/en/ministries>.

(7) Khảo sát năm 2024 của Liên hợp quốc, New Zealand có chỉ số phát triển CPĐT xếp thứ 16.

(8) <https://www.digital.govt.nz/digital-government/strategy/strategy-summary/>.

(9) <https://www.beehive.govt.nz/ministers>.